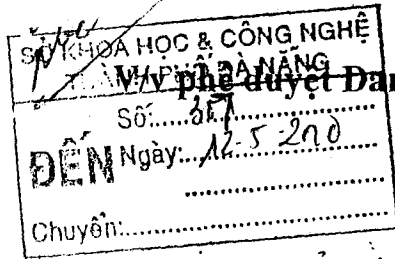


ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **3532** /QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày **11** tháng 5 năm 2010



### QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Danh mục Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố đợt 1 năm 2010**

### ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 30/2005/QĐ-UB ngày 18 tháng 3 năm 2005 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc Ban hành Quy định về cơ chế quản lý các Nhiệm vụ khoa học và công nghệ thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 9622/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2009 của UBND thành phố về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội quốc phòng - an ninh và dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2010;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 28/TTr-SKH-CN ngày 06 tháng 5 năm 2010,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Danh mục Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố đợt 01 năm 2010, có danh mục kèm theo.

**Điều 2.** Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện theo đúng các nội dung được phê duyệt.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và Thủ trưởng các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định thi hành. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- TT HĐND thành phố (để b/c);
- CT, các PCT UBND TP;
- Viện Tài nguyên, MT và PTBV;
- Các Sở: KH&ĐT, TC, TNMT, NN&PTNT;
- TT PT nguồn nhân lực CLC;
- Viện NCPT KTXH Đà Nẵng;
- CVP, các PVP;
- Lưu: VT, KT, QLĐT, VX (Trà).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nông Thị Ngọc Minh




# DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP THÀNH PHỐ NĂM 2010 (đợt 1)

Kèm theo Quyết định số **3532** /QĐ-UBND ngày **11** tháng **5** năm 2010 của UBND thành phố Đà Nẵng

Số TT	Tên đề tài KHCN	Mục tiêu; Sản phẩm nghiên cứu	Nội dung nghiên cứu	Tính cấp thiết; Địa chỉ ứng dụng	Đơn vị chủ trì nghiên cứu	Thời gian thực hiện	Dự kiến nguồn kinh phí SNKH (triệu đồng)
1	Nghiên cứu dự báo nhu cầu về nhân lực cho một số ngành kinh tế mũi nhọn của thành phố Đà Nẵng đến năm 2010	<p>- <i>Mục tiêu</i>: Cung cấp cơ sở khoa học và thực tiễn, dự báo nhu cầu về số lượng, cơ cấu ngành nghề về nguồn nhân lực chất lượng cao cho hoạt động quản lý Nhà nước về kinh tế của thành phố từ nay đến năm 2010.</p> <p>- <i>Sản phẩm</i>: Báo cáo kết quả nghiên cứu.</p>	<p>- Nghiên cứu xác định một số ngành kinh tế mũi nhọn của thành phố Đà Nẵng đến năm 2020.</p> <p>- Nghiên cứu, dự báo nhu cầu và yêu cầu về nguồn nhân lực cần thiết cho sự phát triển một số ngành kinh tế mũi nhọn của thành phố Đà Nẵng từ nay đến năm 2020.</p> <p>- Đề xuất các giải pháp phát triển nguồn nhân lực góp phần phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn của thành phố Đà Nẵng đến năm 2020.</p>	<p>Hiện nay, thành phố Đà Nẵng đã ưu tiên phát triển một số ngành kinh tế từ nay đến năm 2020, đó là các ngành như: Dịch vụ du lịch, Thương mại, Bưu chính Viễn thông, Công nghệ thông tin, Công nghệ sinh học, Tự động hóa... Tuy nhiên, chưa có văn bản nào của thành phố xác định các ngành kinh tế mũi nhọn đến năm 2020, Việc nghiên cứu đề tài là cần thiết để góp phần xác định cơ cấu, số lượng và chất lượng của nguồn nhân lực từ nay đến năm 2020.</p> <p>- <i>Địa chỉ ứng dụng</i>: Các cơ quan thuộc UBND thành phố Đà Nẵng.</p>	Trung tâm Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao thành phố Đà Nẵng	12 tháng	50

Số TT	Tên đề tài KH&CN	Mục tiêu; Sản phẩm nghiên cứu	Nội dung nghiên cứu	Tính cấp thiết; Địa chỉ ứng dụng	Đơn vị chủ trì nghiên cứu	Thời gian thực hiện	Dự kiến nguồn kinh phí SNKH (triệu đồng)
2	Thu thập, tổng hợp và điều tra bổ sung điều kiện tự nhiên, tài nguyên, môi trường biển ven bờ (0-50m nước) biển Đà Nẵng (trừ Vịnh Đà Nẵng) để xây dựng hệ thống bản đồ tỷ lệ 1/25.000.	<p>- Mục tiêu: Tổng hợp tài liệu làm sáng tỏ các điều kiện tự nhiên và tài nguyên khoáng sản vùng biển ven bờ (0 - 50m nước) biển Đà Nẵng; Xác định được mức độ ô nhiễm môi trường, cường độ tai biến thiên nhiên các vùng trọng điểm - các cửa sông Hàn, cửa sông Cu Đê; Đề xuất được các giải pháp tổng thể phục vụ phát triển kinh tế - xã hội bền vững và bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, phục vụ xóa đói giảm nghèo vùng ven biển Đà Nẵng.</p> <p>- Sản phẩm: Báo cáo tổng kết đề tài; Địa CD chứa các tài liệu liên quan; Các bản đồ.</p>	<p>- Thu thập tài liệu, cập nhật, phân loại, hệ thống hóa các dạng tài liệu, tư liệu về điều kiện tự nhiên, tài nguyên khoáng sản và môi trường.</p> <p>- Biên hiệu, hiệu chỉnh các bản đồ đã có và thành lập bộ bản đồ tỷ lệ 1/25.000 biển ven bờ Đà Nẵng.</p> <p>- Điều tra khảo sát bổ sung vùng biển ven bờ Đà Nẵng (trừ Vịnh Đà Nẵng) và lấy mẫu trầm tích đáy, lập các trạm quan trắc định kỳ môi trường nước cửa sông Cu Đê và Sông Hàn, phân tích xử lý số liệu.</p> <p>- Thành lập bộ bản đồ: Hiện trạng và dự báo biến động môi trường (trầm tích, nước biển); tai biến thiên nhiên tỉ lệ 1/25.000.</p> <p>- Đề xuất các giải pháp phát triển kinh tế biển và ven bờ bền vững, bảo vệ môi trường, phòng chống và giảm thiểu tai biến thiên nhiên.</p>	<p>Để phát triển bền vững kinh tế biển, bảo vệ môi trường, phòng chống và giảm thiểu tai biến thiên nhiên, các cơ quan quản lý, các doanh nghiệp, cộng đồng ven biển của Đà Nẵng cần phải hiểu được các điều tra cơ bản về đặc điểm điều kiện tự nhiên, tài nguyên môi trường của dải ven bờ. Công tác điều tra cơ bản tại vùng biển ven bờ Đà Nẵng (không kể Vịnh Đà Nẵng) từ trước đến nay do nhiều đơn vị thực hiện, kết quả không đồng bộ và nằm rải rác ở nhiều nơi. Mức độ điều tra cơ bản vùng biển ven bờ Đà Nẵng chỉ có Vịnh Đà Nẵng là được điều tra ở tỷ lệ 1/25.000, các vùng trọng điểm là các cửa sông lớn như cửa sông Hàn, cửa sông Cu Đê chưa được quan tâm đúng mức, cần phải điều tra bổ sung.</p> <p>- Địa chỉ ứng dụng: Sở KH&amp;CN, Sở TN&amp;MT, Sở NN&amp;PTNT và các cơ, ngành có liên quan.</p>	Viện Tài nguyên, Môi trường và Phát triển bền vững, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam	24 tháng	200

Số TT		Mục tiêu; Sản phẩm nghiên cứu	Nội dung nghiên cứu	Tính cấp thiết; Địa chỉ ứng dụng	Đơn vị chủ trì nghiên cứu	Thời gian thực hiện	Dự kiến nguồn kinh phí SNKH (triệu đồng)
3	<p>Nghiên cứu, thành lập Quỹ tên đường trên địa bàn thành phố Đà Nẵng</p>	<p>- <i>Mục tiêu:</i> Nghiên cứu, xây dựng ngân hàng tên đường để hàng năm phục vụ việc đặt, đổi tên đường trên địa bàn thành phố, nhằm mục vụ nhân dân thành phố trong việc thông tin, liên lạc ngày một thuận lợi hơn.</p> <p>- <i>Sản phẩm:</i> Báo cáo kết quả nghiên cứu; Tập hợp toàn bộ tên danh nhân, địa danh đã qua xem xét, lựa chọn.</p>	<p>- Nghiên cứu, xây dựng các nguyên tắc lựa chọn các "Danh nhân" (loại chiếm tỷ lệ cao nhất trong ngân hàng tên đường).</p> <p>- Phân loại theo các thời kỳ lịch sử và phân loại theo các lĩnh vực hoạt động nghề nghiệp như: Văn hóa, khoa học, chính trị, ngoại giao, quân sự... để thuận lợi trong việc lựa chọn các nhân vật trong từng đợt đặt tên đường.</p> <p>- Lựa chọn những "Địa danh", "Di tích", "Sự kiện" và các danh từ có ý nghĩa tiêu biểu về chính trị, văn hóa, xã hội (mỹ từ) để đưa vào Ngân hàng tên đường.</p>	<p>Trong những năm qua, thành phố Đà Nẵng đã đạt được nhiều thành quả trong xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội... Công tác chỉnh trang đô thị, xây dựng các khu dân cư mới đã làm xuất hiện nhiều tuyến đường mới, nhiều tuyến đường được chỉnh trang, mở rộng. Do đó, nhu cầu có một ngân hàng tên đường để đặt cho các tuyến đường này là rất cấp thiết.</p> <p>- <i>Địa chỉ ứng dụng:</i> Hội đồng đặt, đổi tên đường và công trình công cộng thành phố Đà Nẵng.</p>	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Đà Nẵng	12 tháng	100

Số TT	Tên đề tài KH&CN	Mục tiêu; Sản phẩm nghiên cứu	Nội dung nghiên cứu	Tính cấp thiết; Địa chỉ ứng dụng	Đơn vị chủ trì nghiên cứu	Thời gian thực hiện	Dự kiến nguồn kinh phí SNKH (triệu đồng)
4	Nghiên cứu cơ chế vượt trội của thành phố Đà Nẵng về xây dựng và phát triển thành phố trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mục tiêu: Nghiên cứu cơ chế, chính sách vượt trội nhằm xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa.</li> <li>- Sản phẩm: Báo cáo kết quả nghiên cứu.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các cơ chế chính sách phục vụ phát triển kinh tế - xã hội thành phố hiện hành.</li> <li>- Thực trạng phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố từ năm 2006 - 2010.</li> <li>- Mục tiêu và định hướng phát triển thành phố giai đoạn 2011 - 2015 và đến năm 2020.</li> <li>- Nghiên cứu cơ chế vượt trội nhằm xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa.</li> </ul>	<p>Ngày 16/10/2003, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 33-NQ/TW về xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và ngày 16/01/2006, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 13/2006/QĐ-TTg quy định một số cơ chế tài chính ngân sách ưu đãi đối với thành phố Đà Nẵng. Sau 7 năm thực hiện Nghị quyết 33 và 5 năm thực hiện Quyết định 13, thành phố Đà Nẵng đã có những bước phát triển nhanh và toàn diện trên nhiều lĩnh vực. Tuy nhiên, vẫn còn những hạn chế, bất cập nên sự phát triển của Đà Nẵng chưa vững chắc, chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của thành phố. Việc nghiên cứu đề tài này sẽ đưa ra hoặc đề xuất ban hành những giải pháp điều chỉnh cơ chế chính sách hiệu quả, khả thi, đáp ứng nhu cầu phát triển thành phố giai đoạn 2010-2015 và đến năm 2020.</p> <p>- Địa chỉ ứng dụng: Các cơ quan thuộc UBND thành phố.</p>	Viện Nghiên cứu Phát triển Kinh tế - Xã hội Đà Nẵng	12 tháng	250
<b>Tổng cộng: 04 đề tài</b>							600